

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NÓI NÂNG CAO 1

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

- Tên học phần:** Nói nâng cao 1
- Mã học phần:** NNTQ 029
- Số tín chỉ:** 3 (0,3)
- Trình độ cho sinh viên:** Đại học năm thứ 3 (HK V)
- Phân bổ thời gian**
 - Lên lớp: 0 tiết lý thuyết, 90 tiết thực hành
 - Tự học: 90 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Học sau học phần Nói 4
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Phạm Thị Hồng Trang	0966518898	pthtrang@saodo.edu.vn
2	ThS. Nguyễn Thị Hoa	0988900158	nthoa@saodo.edu.vn
3	TS. Nguyễn Xuân Giang	0912779326	nxgiang@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988964751	ntxuyen@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần *Nói nâng cao 1* gồm 10 bài. Mỗi bài một chủ đề gồm 4 phần: Bài khóa, chú thích, luyện tập và bài đọc bổ sung. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cách dùng từ, cấu trúc câu, cách biểu đạt câu theo các chủ đề, rèn kỹ năng nói theo các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống như gia đình và xã hội; hôn nhân; giáo dục; lựa chọn giữa công việc và nghỉ ngơi; sự khác biệt của các thế hệ trong tứ đại đồng đường, con đường tiêu thụ của hàng ngoại và hàng nội, ý thức bảo vệ môi trường,...

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu nghĩa, sử dụng đúng các từ vựng liên quan đến các chủ đề như: Gia đình và xã hội; hôn nhân; giáo dục; lựa chọn giữa công việc và nghỉ ngơi; sự khác biệt của các thế hệ trong tứ đại đồng đường, con đường tiêu thụ của hàng ngoại và hàng nội, bảo vệ môi trường,...	5	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng đúng cấu trúc câu để diễn đạt ý kiến của bản thân khi muốn tranh luận về các chủ đề có liên quan trong bài học.	5	[1.2.1.2a]
MT1.3	Có kiến thức chuyên sâu để diễn đạt được bằng tiếng Trung quan điểm của mình về một vấn đề được đưa ra bàn luận trong bài học.	5	[1.2.1.2a]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Nghe hiểu các đoạn hội thoại và các mẫu tin có liên quan đến các chủ đề trong bài học như: Gia đình và xã hội; hôn nhân; giáo dục; lựa chọn giữa công việc và nghỉ ngơi; sự khác biệt của các thế hệ trong tứ đại đồng đường, con đường tiêu thụ của hàng ngoại và hàng nội, bảo vệ môi trường,...	5	[2.2.2]
MT2.2	Thuyết trình bằng tiếng Trung nói rõ quan điểm về vấn đề liên quan đến chủ đề trong bài học dựa trên nội dung của bài khóa.	5	[1.2.2.1]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội.	5	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	5	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Hiểu được nội dung chủ đề giao tiếp đã học nhằm nâng cao hiệu quả giao tiếp tiếng Trung Quốc.	4	[2.1.4]
CĐR1.2	Có kiến thức chuyên sâu, lượng thông tin kiến thức có liên quan đến hoạt động giao tiếp cụ thể trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.	5	[2.1.5]
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Có khả năng làm việc độc lập với những đối tác, cuộc hội thoại giao tiếp tiếng Trung Quốc.	5	[2.2.1]
CĐR2.2	Có kỹ năng dẫn dắt, truyền đạt, phản biện những vấn đề liên quan trong hoạt động nhóm.	5	[2.2.4]
CĐR2.3	Có năng lực phối hợp, giám sát và lập kế hoạch có hiệu quả các hoạt động liên quan đến giao tiếp tiếng Trung Quốc.	5	[2.2.5]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	5	[2.3.1]
CĐR3.2	Tuân thủ theo văn hóa giao tiếp của người nói tiếng Trung Quốc trong thực hành kỹ năng nói, đồng thời biết gìn giữ văn hóa giao tiếp của Việt Nam trong giao tiếp hằng ngày và trong công việc.	5	[2.3.2]
CĐR3.3	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học.	5	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1		CDR2			CDR3		
		CDR1.1	CDR1.2	CDR2.1	CDR2.2	CDR2.3	CDR3.1	CDR3.2	CDR3.3
1	第一课 家庭与社会	X	X	X	X	X	X	X	X
2	第二课 说婚姻	X	X	X	X	X	X	X	X
3	第三课 怎样教育孩子	X	X	X	X	X	X	X	X
4	第四课: 理想的恋人什么样	X	X	X	X	X	X	X	X
5	第五课: 工作与休息	X	X	X	X	X	X	X	X
6	第六课: “上帝”的烦恼	X	X	X	X	X	X	X	X
7	第七课: 法与普通人	X	X	X	X	X	X	X	X
8	第八课: 代沟	X	X	X	X	X	X	X	X
9	第九课: 洋货的冲击与国货的出路	X	X	X	X	X	X	X	X
10	第十课: 异国印象	X	X	X	X	X	X	X	X

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập cá nhân, thực hành hội thoại, làm việc nhóm trên lớp
CĐR2	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra thường xuyên

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra định kỳ	03 điểm	80%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Điểm thường xuyên đánh giá nhận thức: Vấn đáp, làm việc nhóm, thuyết trình.
- Kiểm tra định kỳ: Thuyết trình cá nhân hoặc theo nhóm thời gian: 15phút/ 1 sv).

Điểm chấm được đánh giá theo các nội dung: Trình bày nội dung logic, cách sử dụng từ vựng, cấu trúc, phát âm, ngữ điệu và tư thế, tác phong, ngôn ngữ cơ thể khi thuyết trình.

12. Yêu cầu học phần

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các tiết học (tối thiểu 80% số tiết học trên lớp) dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Hoàn thành các bài tập và đọc tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo theo quy định của giảng viên.

- Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia luyện tập, thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.

- Có đầy đủ dụng cụ và tài liệu học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Tài liệu học tập Nói nâng cao 1*.

[2] - Chương Kỷ Hiểu chủ biên (1997), *Khẩu ngữ tiếng Hán cao cấp*, NXB Đại học

Văn hóa ngôn ngữ Bắc Kinh

- **Tài liệu tham khảo:**

[3] - Mã Trúc Phi chủ biên (2007), *Luyện nói tiếng Trung cấp tốc*, NXB Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>第一课: 家庭与社会</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và vận dụng đúng các từ mới trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan đến chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、课文 二、生词 三、练习 	9 (OLT, 9TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, dạy học theo hướng giao nhiệm vụ</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp cho sinh viên nhưng tài liệu video, bài báo có liên quan đến chủ đề “家庭与社会”. Yêu cầu sinh viên phát hiện nội dung trọng điểm của bài. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 2 - 16 [2]: Trang 6 - 11 + Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Thuật lại nội dung bài khóa. + Hoàn thành: Bài tập trang 6 - 19 Tài liệu [1]. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
2	<p>第二课: 说婚姻</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p>	9 (OLT, 9TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, dạy học theo hướng giao nhiệm vụ</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp cho sinh viên nhưng tài liệu video, bài báo có liên quan đến chủ đề “婚姻”. + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	一、课文 二、练习		+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Thảo luận theo nhóm với chủ đề “现代社会的婚姻观” . - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 12 - 16. [2]: Trang 27 - 34, 45 - 50. + Lắng nghe, luyện phát âm, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Thuyết trình chủ đề “现代社会的婚姻观” theo nhóm (có sử dụng PowerPoint). Các nhóm nhận xét đan xen. + Bài tập trang 17- 20 Tài liệu [1].	
3	第三课：怎样教育孩子 Mục tiêu bài: - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. Nội dung cụ thể: 一、课文 二、练习	9 (OLT, 6TH, 3KT)	Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, phát vấn - Giảng viên: +Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. +Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. +Giao bài tập tóm tắt hội thoại theo cặp. +Quan sát tranh ảnh, video và kết hợp nội dung bài khóa trình bày quan điểm cá nhân về vấn đề “giáo dục con cái trong xã hội hiện nay”. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 23 - 25. [2]: Trang 51 - 57. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>* Kiểm tra định kỳ bài số 1</p>		<p>câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa theo cặp. + Trình bày quan điểm cá nhân về vấn đề “giáo dục con cái” trong xã hội hiện này. + Bài tập trang 26 - 30 Tài liệu [1]. + Thực hiện chủ đề thuyết trình theo yêu cầu của GV. + Làm bài kiểm tra.</p>	
4	<p>第四课：理想的恋人什么样</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、课文 二、练习 	9 (OLT, 9TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, đóng vai</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> +Hướng dẫn và cung cấp cho sinh viên những từ vựng và cấu trúc cần thiết, cách phát âm những từ khó. +Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. +Cung cấp tài liệu tranh ảnh, video liên quan đến chủ đề bài khóa, thiết kế tình huống, phân vai cho từng sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 31 - 34. [2]: Trang 58 - 64. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Vận dụng từ mới và cấu trúc trọng điểm trong bài thiết kế lời thoại, hoàn thành bài tập đóng vai theo tình huống. +Quan sát, lắng nghe rồi đưa ra nhận xét của mình 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			khi hoạt động hoàn tất. + Bài tập trang 35 - 36 Tài liệu [1].	
5	<p>第五课：工作与休息</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、课文 二、练习 	9 (OLT, 9TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, dạy học theo hướng giao nhiệm vụ</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập thuyết trình theo nhóm, cá nhân. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 38 - 39. [2]: Trang 86 - 94. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Làm bài tập theo nhóm. + Bài tập trang 42 - 46 Tài liệu [1]. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
6	<p>第六课：“上帝”的烦恼</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、课文 二、练习 	9 (OLT, 9TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, dạy học theo hướng giao nhiệm vụ</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập thuyết trình theo nhóm, cá nhân. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 38 - 39. [2]: Trang 86 - 94. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			bài khóa. + Làm bài tập theo nhóm. + Thuật lại nội dung bài khóa. + Bài tập trang 42 - 46 Tài liệu [1].	
7	<p>第七课：法与普通人</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、练习</p> <p>*Kiểm tra định kỳ bài 2</p>	9 (0LT, 6TH, 3KT)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, dạy học theo hướng giao nhiệm vụ</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập thuyết trình theo nhóm, cá nhân. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 57 - 61 [2]: Trang 101 - 107. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Làm bài tập theo nhóm. + Bài tập trang 62 - 63 Tài liệu [1]. +Thực hiện chủ đề thuyết trình theo yêu cầu. + Làm bài kiểm tra định kỳ. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
8	<p>第八课：代沟</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ mới. - Đọc lưu loát bài khóa. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p>	9 (0LT, 9TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, dạy học theo hướng giao nhiệm vụ</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập thuyết trình theo nhóm, cá nhân. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 57 - 61 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	一、课文 二、练习		[2]: Trang 101 - 107. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Thuật lại nội dung bài khóa. + Bài tập trang 62 - 63 Tài liệu [1].	
9	第九课：洋货的冲击与国货的出路 Mục tiêu bài: - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài. - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. Nội dung cụ thể: 一、课文 二、生词 三、练习	9 (OLT, 9TH)	Thuyết trình, phát vấn, vấn đáp - Giảng viên: + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập thuyết trình theo nhóm, cá nhân. + Đưa ra vấn đề “Sự xâm nhập của hàng ngoại - tác động tích cực và tiêu cực” yêu cầu sinh viên vận dụng từ mới, cấu trúc trọng điểm và nội dung bài khóa trình bày và giải quyết vấn đề. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 57 - 61 [2]: Trang 101 - 107 + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Tích cực, chủ động, sáng tạo giải quyết và trình bày vấn đề được giao. + Bài tập trang 76 - 77 Tài liệu [1].	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
10	<p>第十课: 异国印象</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung. - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、练习</p> <p>*Kiểm tra định kỳ bài 3</p>	9 (0LT, 6TH, 3KT)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập thuyết trình theo nhóm với chủ đề <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 72 - 74. [2]: Trang 136 - 142. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tóm tắt nội dung chính bài khóa. + Bài tập trang 81 - 84 Tài liệu [1]. + Thực hiện chủ đề thuyết trình theo yêu cầu. + Làm bài kiểm tra. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

PHÓ BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Nguyễn Thị Hoa